

**TÒA ÁNNHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**
Bản án số: 27/2017/HS-ST
Ngày 29-9-2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN – TỈNH THANH HÓA**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Công Tuấn

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Ký;
2. Ông Nguyễn Kim Sơn;

Thư ký phiên toà: ông Nguyễn Văn Dương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân: Ông Lê Hữu Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2017/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2017/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ch, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1993, tại huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá; Nơi cư trú: Thôn Thanh Vân, xã Cát Tân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị H; Tiền sự: không, tiền án: 01 lần, ngày 06/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Như Xuân xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”; Bị tạm giữ ngày 20/5/2017, tạm giam ngày 26/5/2017 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Lê Văn T – Sinh năm: 1990 (Vắng mặt).
Trú tại: Thôn Làng Gió, xã Bình Lương, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 3 năm 2017, Ch vào mạng Internet để tìm hiểu và mua bộ

Vam phá khóa xe máy của một người không rõ tên ở thành phố Hải Phòng với giá 400.000 đồng và được người này hướng dẫn cách sử dụng. Đồng thời người bán còn hứa hẹn với Ch nếu trộm cắp được xe máy thì đem đến để người này tiêu thụ. Ch đem bộ Vam phá khóa về để trong cốp xe nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 36P8-4640 của mình nhằm có cơ hội sẽ trộm cắp.

Khoảng 20 giờ ngày 17/5/2017, Nguyễn Văn Ch đi xe máy từ nhà đến quán bán hàng của anh Nguyễn Văn T ở khu phố 3, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa ngồi chơi, khoảng 30 sau thì về. Trên đường về nhà, khi đến khu phố 4, thị trấn Yên Cát, Chien phát hiện anh Lê Văn T điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha màu trắng – đen – bạc BKS: 36K3 – 062.99 đi vào quán Karaoke của gia đình chị Nguyễn Thị H ở gần đó. Lúc này Ch nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đã đi xe máy đến quán Internet Duyên Quý để xe vào sân trước của quán rồi mở cốp xe lấy ra một bộ Vam phá khóa bỏ vào túi quần và đi bộ đến quán Karaoke của gia đình chị H. Phát hiện chiếc xe máy của anh T để ở trước sân không có người trông coi, Ch dùng Vam bẻ khóa bảo vệ của xe máy và nổ máy đi đến nhà gửi xe của Bệnh viện Đa khoa huyện Như Xuân để gửi chiếc xe máy vừa trộm cắp được. Sau đó Ch đi bộ trở lại lấy xe của mình và quay lại quán của anh Nguyễn Văn T ngồi chơi. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Ch nhờ T dùng xe máy của mình chở Ch đến cổng Bệnh viện đa khoa huyện Như Xuân. Tại đây, Ch xuống xe và bảo anh T đi xe máy về còn Ch đi vào nhà gửi xe Bệnh viện mở cốp chiếc xe máy vừa trộm cắp được để bộ Vam phá khóa vào và đi xe này về nhà tại xã Cát Tân, huyện Như Xuân. Khoảng 01 giờ ngày 18/5/2017, Ch điều khiển chiếc xe máy BKS 36K3 – 062.99 đi từ nhà mình ra thị trấn Yên Cát và mượn T một chiếc áo khoác rồi đi chiếc xe máy vừa trộm cắp được đến thành phố Hải Phòng để bán xe. Đến khoảng 8 giờ sáng cùng ngày thì Ch ra đến nơi và gọi điện cho người đã bán bộ Vam phá khóa cho mình trước đây và được người này hẹn gặp ở quán nước chân cầu Kiến An. Khoảng 17 giờ chiều cùng ngày thì Ch gặp và được người này giới thiệu tên C. Sau đó, C đưa Ch đi qua cầu Kiến An sang phía huyện An Dương cách cầu Kiến An khoảng 4km để bán xe, khi đến một quán sửa xe máy C đưa Ch vào uống nước, một lúc sau C bảo Ch ngồi chờ còn C mượn xe máy BKS 36K3 – 062.99 để đi mua một lọ keo dán. Ch ngồi tại quán này chờ đến khoảng hơn 18 giờ cùng ngày thì gọi điện cho C nhiều lần không được. Do trời tối nên Ch thuê nhà nghỉ và nghỉ đến sáng ngày 19/5/2017 thì bắt xe khách về nhà.

Đến ngày 20/5/2017, do nhân thức được hành vi sai phạm của mình và lo sợ sự trừng phạt của pháp luật, Nguyễn Văn Ch đã đến Công an huyện Như Xuân để đầu thú và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 23/5/2017, Hội đồng định giá tài sản huyện Như Xuân định giá chiếc xe máy Honda Wave anpha BKS 36K3 – 062.99 mà Nguyễn Văn Ch đã trộm cắp của anh Lê Văn T vào ngày 17/5/2017 có giá trị là 16.320.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 25/CT-KSĐT-KT ngày 02/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ch, về tội "**Trộm cắp tài sản**" quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 33 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch từ 06 (Sáu) tháng tù đến 12 (Mười hai) tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng khoản 5 Điều 138 làm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì. Lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất có thể.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và lời khai của những người làm chứng, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, biên bản thu giữ vật chứng, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/5/2017, Nguyễn Văn Ch đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha màu trắng – đen – bạc BKS: 36K3 – 062.99 của anh Lê Văn T có trị giá là 16.320.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 138 BLHS.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi, hậu quả và nhân thân thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây thiệt hại kinh tế cho người khác, gây mất trật tự và an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm đối với bị cáo để

cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa và giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[3] Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền sự, có 01 tiền án: Ngày 06/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Như Xuân xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội: “Đánh bạc”. Bị cáo tuy tuổi đời còn trẻ, nhưng đã sớm đi vào con đường phạm tội. Lẽ ra sau lần phạm tội trước bị cáo phải nhận thức được lỗi lầm của mình để cố gắng cải tạo trở thành người có ích cho xã hội, nhưng với bản chất coi thường pháp luật, bị cáo lại tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Hội đồng xét xử cần lên cho bị cáo một mức án nghiêm minh và buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Ngoài ra bị cáo còn bị áp dụng khoản 5 Điều 60 BLHS để chuyển 12 tháng tù cho hưởng án treo thành 12 tháng tù giam, vì trong lần phạm tội này, bị cáo đang trong thời gian thử thách của Bản án số 22/2015/HSST, ngày 06/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Như Xuân xử phạt bị cáo: 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/8/2015 và tổng hợp với hình phạt của Bản án mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Tuy nhiên cũng xét trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải trước lỗi lầm đã phạm; Sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái nên đã tự nguyện đến Cơ quan Công an để đầu thú; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường, khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại và người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS là phù hợp.

[4] Về phần bồi thường trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Văn T đã nhận lại đầy đủ số tiền khắc phục hậu quả của bị cáo và gia đình bị cáo nên không yêu cầu gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Xét về phần vật chứng: Đối với 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Exciter mang BKS 36P8 – 4640, số máy 55P1-246207; số khung: RLCE 55P10DY246194. Chiếc xe này bị cáo mua qua mạng Internet của Webside bán xe máy cũ, do chưa đủ tiền nên bị cáo chưa lấy được giấy tờ xe, người đàn ông giao xe máy cho Ch không có danh tính và địa chỉ rõ ràng. Kết quả tra cứu theo quy định của pháp luật chiếc xe này không thuộc tang vật của vụ án nào nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Như Xuân không có cơ sở để xác minh. HĐXX xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo và không phải là vật chứng liên quan đến vụ án nên cần tuyên trả lại cho bị cáo là phù hợp; Đối với 01 BKS 36P8 – 4640, qua xác minh thì đây là của chiếc xe máy nhãn hiệu ELEGANT của anh Quách Văn Th ở thôn Đồng Song, xã

Thượng Ninh, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Ch mua lại Biển số này của anh Dương Khắc H, thợ sửa xe máy ở khu phố 2, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa để gắn vào xe máy nhãn hiệu YAMAHA Exciter. Hội đồng xét xử xét thấy BKS 36P8 – 4640 này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang được quy trữ, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha màu trắng – đen – bạc BKS: 36K3 – 062.99 mà bị cáo trộm cắp của anh Lê Văn T vào ngày 17/5/2017 và 01 bộ Vam phá khóa bị cáo Ch sử dụng làm phương tiện phạm tội hiện chưa thu giữ được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Như Xuân đã ra Thông báo truy tìm vật chứng, khi nào tìm được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về phần hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình, hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện gặp nhiều khó khăn và bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Vì vậy, HĐXX xét thấy không áp dụng khoản 5 Điều 138 BLHS làm hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với anh Nguyễn Văn T – Sinh năm: 1993 ở Khu phố 2, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa là người đã chở bị cáo Nguyễn Văn Ch đến cổng Bệnh viện đa khoa huyện Như Xuân để Ch vào lấy chiếc xe máy vừa trộm cắp mang đi tiêu thụ. Anh T không biết việc trộm cắp xe máy của bị cáo Ch nên nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Xuân không xử lý trách nhiệm pháp lý đối với anh T là đúng quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông tên C ở thành phố Hải Phòng, theo lời khai của Ch thì địa điểm người này bán Vam phá khóa cho Ch và Quán sửa xe máy nơi Ch đã giao xe máy cho người này thuộc đội 3, xã Hồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Quá trình xác minh tại địa phương này không có người nào có đặc điểm nhận dạng như bị cáo Ch mô tả. Vì vậy, Hội đồng xét xử kiến nghị và đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Như Xuân có trách nhiệm tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí; Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33; khoản 5 Điều 60, khoản 2 Điều 51 BLHS Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2011.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Ch 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo của Bản án số 22/2015/HSST, ngày 06/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Như Xuân chuyển giam, được trừ đi 06 ngày tạm giữ. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 20 (hai mươi) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/5/2017.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; khoản 1 và điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Ch 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Exciter, số máy 55P1-246207; số khung: RLCE 55P10DY246194. Tịch thu tiêu hủy 01 BKS: 36P8 – 4640. Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang được quy trữ, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa theo biên bản giao nhận ngày 25 tháng 5 năm 2017, giữa Công an huyện Như Xuân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân.

Về phần án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 99 BLTTHS; Điều 6, 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ch phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Trường hợp bản án, quyết định được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được Bản án, hoặc niêm yết Bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Như Xuân;
- Công an huyện Như Xuân;
- THA dân sự huyện Như Xuân;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Công Tuấn